****

**UNIT 1: MY TIME**

****

(Biên soạn Trần Trường Thành-Zalo 0369904425)

**A. VOCABULARIES**

* **New words** (Từ mới)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **No.** | **Word** | **Type** | **Pronunciation** | **Meaning** |
| **1.** | athletics | (n) | /æθˈletɪks/ | môn điền kinh |
| **2.** | allow | (v) | /əˈlaʊ/ | cho phép |
| **3.** | alternative | (adj) | /ɔːlˈtɜːnətɪv/ | có thể thay thế |
| **4.** | bake | (v) | /beɪk/ | nướng |
| **5.** | instrument  🡲 play an instrument | (n) | /ˈɪnstrəmənt/ | nhạc cụ  🡲 chơi nhạc cụ |
| **6.** | ban | (v) | /bæn/ | ngăn cấm |
| **7.** | bar chart | (n) | /ˈbɑː tʃɑːt/ | biểu đồ hình khối |
| **8.** | bothered | (adj) | /ˈbɒðəd/ | phiền toái, bực |
| **9.** | cart | (n) | /kɑːt/ | xe bò, xe ngựa |
| **10.** | charity | (n) | /ˈtʃærəti/ | từ thiện, nhân đức |
| **11.** | China | (n) | /ˈtʃaɪnə/ | Nước trung quốc |
| **12.** | confident | (adj) | /ˈkɒnfɪdənt/ | tự tin |
| **13.** | Glasgow | (n) | /ˈɡlɑːzɡəʊ/ | thành phố Glasgow (ở Scotland) |
| **14.** | emoji | (n) | /ɪˈməʊdʒi/ | biểu tượng cảm xúc |
| **15.** | downtown | (adv) | /ˌdaʊnˈtaʊn/ | hướng trung tâm |
| **16.** | fascinating | (adj) | /ˈfæsɪneɪtɪŋ/ | lôi cuốn, quyến rũ, hấp dẫn |
| **17.** | creative | (adj) | /kriˈeɪtɪv/ | có tính sáng tạo |
| **18.** | data chart | (n) | /ˈdeɪtə ,tʃɑːt / | biểu đồ dữ liệu |
| **19.** | disagree | (v) | /ˌdɪsəˈɡriː/ | không đồng ý |
| **20.** | except | pre | /ɪkˈsept/ | ngoại trừ |
| **21.** | gist | (n) | /dʒɪst/ | ý chính |
| **22.** | hardly ever | (adv) | /ˈhɑːdli ˈevər / | không bao giờ |
| **23.** | horrible | (adj) | /ˈhɒrəbl/ | kinh khủng |
| **24.** | ICT | (n) | /ˌaɪ siː ˈtiː/ | = Information & Communications Technology  công nghệ thông tin và truyền thông |
| **25.** | ID card | (n) | /ˌaɪ ˈdiː ˌkɑːd/ | giấy chứng minh, thẻ căn cước |
| **26.** | illegal | (adj) | /ɪˈliːɡl/ | bất hợp pháp |
| **27.** | jealous | (adj) | /ˈdʒeləs/ | ghen tị |
| **28.** | jewelry | (n) | /ˈdʒuːəlri/ | đồ trang sức |
| **29.** | lifestyle | (n) | /ˈlaɪfstaɪl/ | phong cách sống |
| **30.** | mad | (adj) | /mæd/ | cuồng, hâm mộ quá mức |
| **31.** | make -up | (v) | / ˈmeɪk ʌp/ | trang điểm |
| **32.** | pie chart | (n) | /ˈpaɪ tʃɑːt/ | biểu đồ hình tròn |
| **33.** | possession | (n) | /pəˈzeʃn/ | sở hữu, tài sản |
| **34.** | purse | (n) | /pɜːs/ | cái ví (thường dùng cho nam) |
| **35.** | profile | (n) | /ˈprəʊfaɪl/ | tiểu sử sơ lược |
| **36.** | quite | (adv) | /kwaɪt/ | khá |
| **37.** | questionnaire | (n) | /ˌkwestʃəˈneə(r)/ | bảng câu hỏi khảo sát |
| **38.** | reckon | (v) | /ˈrekən/ | tính toán |
| **39.** | rule | (n) | /ruːl/ | quy định, nội quy |
| **40.** | research | (n) | /rɪˈsɜːtʃ/ | sự nghiên cứu |
| **41.** | routine | (n) | /ruːˈtiːn/ | thói quen, công việc hàng ngày |
| **42.** | Shanghai | (n) | /ˌʃæŋˈhaɪ/ | thành phố Thượng Hải (ở Trung Quốc) |
| **43.** | skim | (v) | /skɪm/ | đọc lướt |
| **44.** | special | (adj) | /ˈspeʃl/ | đặc biệt |
| **45.** | sound | (v) | /saʊnd/ | nghe có vẻ, có lẽ |
| **46.** | suppose | (v) | /səˈpəʊz/ | cho là, giả sử |
| **47.** | sunglasses | (n) | /ˈsʌnɡlɑːsɪz/ | kính mát |
| **48.** | trainers | (n) | /ˈtreɪnərz/ | giày tập dượt, giày thể thao |
| **49.** | wallet | (n) | /ˈwɒlɪt/ | cái ví (thường dùng cho nữ) |
| **50.** | watch | (n), (v) | /wɒtʃ/ ,/wɑːtʃ/ | đồng hồ đeo tay/ xem (phim, ti vi..) |
| **51.** | x-axis | (n) | /ˈeksˌæk.sɪs/ | trục x, trục hoành |
| **52.** | y-axis | (n) | /ˈwaɪˌæk.sɪs/ | trục y, trục tung |

**B. GRAMMARS**

**I. THE PRESENT SIMPLE** (THÌ HIỆN TẠI ĐƠN)

* **Cách dùng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cách dùng** | Dùng để diễn tả thói quen hoặc những việc thường xuyên xảy ra ở hiện tại.  **Ex:** We **go** to school everyday. |
| Dùng để diễn tả những sự vật, sự việc xảy ra mang tính chất quy luật.  **Ex:** This festival **occurs** every 4 years. |
| Dùng để diễn tả các sự thật hiển nhiên, một chân lý, các phong tục tập quán, các hiện tượng tự nhiên.  **Ex:** The earth **moves** around the Sun. |
| Dùng để diễn tả lịch trình cố định của tàu, xe, máy bay, …  **Ex:** The train **leaves** at 8 am tomorrow |

* **Dạng thức của thì hiện tại đơn.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Với động từ thường** | **(+)** | S + V nguyên mẫu/ V-s/es |
| **(-)** | S + don’t/ doesn’t + V nguyên mẫu |
| **(?)** | Do/ Does + S + V nguyên mẫu? |

* **Dấu hiệu nhận biết**

**- Trong câu ở thì hiện đại đơn thường có Adv chỉ tuần xuất được chia làm 2 nhóm**

* Nhóm trạng từ đứng ở trong câu

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **always** | **often** | **usually** | **sometimes** | **seldom** | **rarely** |

+ Các trạng từ này thường đứng **trước động từ thường, sau động từ “to be”** và trợ động từ.

**Ex:** He **rarely** goes to school by bus.

She is **usually** at home in the evening

I don’t **often** go out with my friends

* Nhóm trạng ngữ đứng cuối câu

+ everyday (week/ month/ year)

+ once, twice, three times

**Lưu ý:** từ ba lần trở lên ta sử dụng: số đếm + times

**Ex:** He phones home every week

They go on holiday to the seaside once a year

* **Cách thêm s/es vào sau động từ**

Trong câu ở thì hiện tại đơn, nếu chủ ngữ là ngôi thứ ba số ít (She, He, It, Danh từ số ít) thì động từ phải thêm đuôi s/es. Dưới đây là các quy tắc khi chia động từ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Quy tắc** | **Ví dụ** |
| Thêm “**s**” vào đằng sau hầu hết các động từ | |  |  | | --- | --- | | work | 🡲 works | | read | 🡲 reads | |
| Thêm “**es**” vào các động từ kết thúc bằng “**ch, sh, x, s, z, o**” | |  |  | | --- | --- | | miss | 🡲 misses | | go | 🡲 goes | |
| Đối với động từ tận cùng bằng “**y**”  + Nếu trước “**y**” là một **nguyên âm** (**u, e, o, a, i**) ta giữ nguyên “**y + s**”  + Nếu trước “**y**” là một **phụ âm** ta đổi “y” thành “**i + es**” | |  |  | | --- | --- | | play | 🡲 plays | | cry | 🡲 cries | |

**II. WH- QUESTIONS** (CÂU HỎI CÓ TỪ ĐỂ HỎI)

Là các **câu hỏi** dùng để lấy thông tin. Nó thường được bắt đầu với các từ để **hỏi**. Hầu hết các từ để hỏi đều bắt đầu với 2 kí tự **wh**, đó là lí do tại sao dạng **câu hỏi** này nó có tên là **Wh- questions.**

**1. Các loại câu hỏi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Types of W-H questions** (Các loại câu hỏi) | |
| * **Câu hỏi bổ ngữ**   S + be (chia) + danh từ/ tính từ/ giới từ.  **🡲 WH + be (chia) + S?**   * **Câu hỏi chủ ngữ**   S + V (chia) + O + C.  **🡲 WH + V (chia ngôi số ít) + O + C?**   * **Câu hỏi tân ngữ (động từ/ tân ngữ/ trạng ngữ)**   S + V (chia) + O + C.  **🡲 WH + trợ động từ + S + V (+ O + C)?** | It’s on the table.  **🡲** Where is it?  Kim ate this cake.  **🡲** Who ate this cake?  She is cooking.  **🡲** What is she doing? |

**2. Các từ để hỏi và cách dùng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **W-H words** | **Usage** | **Example** |
| * **WHO** | Ai? (chủ ngữ/ tân ngữ) | Who is he? |
| * **WHOM** | Ai? (tân ngữ) | Whom do you like? |
| * **WHAT** | Cái gì? (chủ ngữ/ tân ngữ) | What are they? |
| * **WHICH** | Cái nào? | Which do you like, cream or butter? |
| * **WHERE** | Ở đâu? | Where will you go? |
| * **WHEN** | Khi nào? | When did you leave? |
| * **HOW** | Như thế nào?  Cách thức?  Phương tiện? | How are you?  How do you go to school? |
| * **WHOSE + N** | Của ai? | Whose book is this? |
| * **WHY** | Tại sao? | Why don’t you go? |
| * **HOW OFTEN** | Hỏi tần suất | How often do you dine out? |
| * **HOW MANY + Ns/es** | Hỏi số lượng (Đếm được) | How many books are there? |
| * **HOW MUCH + N (Không đếm được)** | Hỏi số lượng (Không đếm được)  Hỏi giá tiền | How much beef do you like?  How much does it cost? |
| * **HOW FAR** | Hỏi khoảng cách | How far is it? |

**3. Cách đặt câu hỏi**

|  |
| --- |
| **How to make a W-H question (**Cách đặt câu hỏi) |
| Xác định nội dung được hỏi 🡲 Thay bằng **từ/ cụm từ** hỏi phù hợp.   * **Lưu ý:** Từ/ cụm từ bị gạch chân không bao giờ xuất hiện trong câu hỏi.   **- Nếu trong câu**  + Dùng động từ thường **(V)** thì ta phải mượn trợ động từ **(do/ does/ did)** và đảo trợ động từ lên trước chủ ngữ, đứng sau từ hỏi W-H.  + Dùng **“to be”** (is/ am/ are/ was/ were), **trợ động từ** have/ has/ had, hoặc “**động từ khuyết thiếu**” (will/ would/ can/ could/ may/ might/ shall/ should/ must/ ought) thì ta đảo chính nó lên trước chủ ngữ.  **- Nếu trong câu có các từ được gạch chân 🡲 đổi ngôi như sau**   |  |  | | --- | --- | | **I, we** | 🡲 **you** | | **me, us** | 🡲 **you** | | **mine, ours** | 🡲 **yours** | | **my, our** | 🡲 **your** | | **some** | 🡲 **any** | |

**C. PHONETICS**

**I. PRONUNCIATION -** THIRD PERSON –S

**1. Cách phát âm âm đuôi “s” và “es”**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **/z/** | - Đuôi /s/ hoặc /es/ được phát âm là **/z/** khi từ có tận cùng bằng các **phụ âm hữu thanh /b/, /d/, /g/, /v/, /ð/, /m/, /n/, /ŋ/, /l/, /r/ và các nguyên âm.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **dreams** | **drowns** | **sounds** | **sands** | |
| **/s/** | -Đuôi /s/ hoặc /es/ được phát âm là **/s/** khi từ có tận cùng bằng **các phụ âm vô thanh: /p/, /t/, /k/, /f/, /θ/.**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **picks** | **proofs** | **laughs** | **maps** | |
| **/iz/** | -Đuôi /s/ hoặc /es/ được phát âm là **/iz/** khi từ có tận cùng bằng **các phụ âm gió /s/, /z/, /ʃ/, /ʒ/, /tʃ/, /dʒ/**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **pushes** | **dishes** | **buzzes** | **catches** | |

****

* **PHONETICS**

**Exercise 1. Put the words with the underlined part into the correct column.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **changes**  **needs**  **stays**  **buys** | **finishes**  **watches**  **listens**  **blogs** | **goes**  **wears**  **writes**  **bakes** | **meets**  **paints**  **plays**  **takes** |
|  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **/s/** | **/z/** | **/ɪz/** |
| …………………………………..  …………………………………..  …………………………………..  ………………………………….. | …………………………………..  …………………………………..  …………………………………..  ………………………………….. | …………………………………..  …………………………………..  …………………………………..  ………………………………….. |

**Exercise 2. Look at the pairs of words. Put a tick (🗸) if Word 2 has the same number of syllables as Word 1. Put a cross (🞫) if Word 2 has one more syllable.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Word 1** | **Word 2** | **Same syllables** |
| bus | buses |  |
| need | needs |  |
| watch | watches |  |
| plan | plans |  |
| box | boxes |  |
| like | likes |  |
| pass | passes |  |
| key | keys |  |
| carry | carries |  |

**Exercise 3. Choose the word that has the underlined part pronounced differently from the others.**

**1.** A. sleep**s** B. like**s** C. work**s** D. play**s**

**2.** A. watch**es** B. finish**es** C. studi**es** D. wash**es**

**3.** A. look**s** B. bake**s** C. make**s** D. love**s**

**4.** A. sleep**s** B. want**s** C. say**s** D. start**s**

**5.** A. make**s** B. like**s** C. work**s** D. live**s**

**6.** A. play**s** B. finish**es** C. live**s** D. see**s**

**7.** A. stay**s** B. goe**s** C. say**s** D. speak**s**

**8.** A. watch**es** B. speak**s** C. like**s** D. sleep**s**

**9.** A. read**s** B. like**s** C. live**s** D. studie**s**

**10.** A. love**s** B. live**s** C. wishe**s** D. studie**s**

**11.** A. h**o**rrible B. l**o**vely C. c**o**mfortable D. w**o**rried

**12.** A. wea**th**er B. a**th**letics C. mo**th**er D. bro**th**er

**13.** A. watch**es** B. hous**es** C. citi**es** D. dish**es**

**14.** A. m**ou**th B. c**ou**gh C. s**ou**nd D. am**ou**nt

**15.** A. thing**s** B. street**s** C. mean**s** D. theater**s**

**16.** A. cr**ea**tive B. suit**a**ble C. **a**lone D. popul**a**r

**17.** A. p**r**obably B. b**r**eak C. i**r**on D. **r**eckon

**18.** A. **ch**ildren B. tea**ch**er C. resear**ch** D. ma**ch**ine

**19.** A. prof**i**le b. d**i**stance C. **i**mage D. ch**i**cken

**20.** A. informa**tion** B. sta**tion** C. na**tion** D. ques**tion**

**Exercise 4. Choose the word which has a different stress pattern from the others.**

**1.** A. China B. Brazil C. Vietnam D. Thailand

**2.** A. restaurant B. different C. computer D. countryside

**3.** A. computer B. teenager C. American D. together

**4.** A. cinema B. instrument C. video D. computer

**5.** A. picture B. story C. online D. alone

**6.** A. cinema B. different C. athletics D. video

**7.** A. piano B. video C. computer D. athletics

**8.** A. sofa B. village C. listen D. collect

**9.** A. creative B. different C. instrument D. restaurant

**10.** A. collect B. enjoy C. create D. listen

**11.** A. money B. fashion C. advice D. colour

**12.** A. boring B. amazed C. lucky D. easy

**13.** A. cover B. polish C. table D. except

**14.** A. weekend B. tennis C. music D. something

**15.** A. wallet B. homework C. research D. routine

**16.** A. ticket B. laptop C. football D. hotel

**17.** A. become B. protect C. respond D. reckon

**18.** A. bothered B. useful C. afraid D. famous

**19.** A. listen B. suppose C. open D. visit

**20.** A. alone B. often C. rarely D. never

* **VOCABULARY AND GRAMMAR**

**Exercise 1. Complete the sentences with the words given below.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **at school**  **in bed**  **on the phone** | **the countryside**  **on the bus**  **the playground** | **in the shops**  **in this fast-food restaurant** |

**1.** There was a lot of people \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**2.** She’s talking \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to her father.

**3.** My granddad is not well and he spends the morning \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**4.** New clothes are \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_now.

**5.** Parents take their children to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_to play football and games.

**6.** Their children are always \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_in the morning.

**7.** Too many tourists are not good for \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**8.** Do you ever eat \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_?

**Exercise 2. Choose the word or phrase (A, B, C or D) that best fits the blank space in each sentence.**

**1.** You don’t always ***\_\_\_\_\_\_\_\_***time when you do things quickly.

A. waste B. save C. spend D. store

**2.** Time is important, so ***\_\_\_\_\_\_\_\_***it with the right people.

A. share B. cancel C. hide D. stop

**3.** When you lose time, it’s difficult to ***\_\_\_\_\_\_\_\_***it again.

A. play B. look C. take D. find

**4.** Do it before you have no time left. Don’t ***\_\_\_\_\_\_\_\_***until it’s too late.

A. wait B. begin C. start D. bring

**5.** Time is like money. If you ***\_\_\_\_\_\_\_\_***a lot of it, you’re lucky.

A. lack B. lose C. have D. make

**6.** Charlie is really into football. His favourite ***\_\_\_\_\_\_\_\_***is Manchester United.

A. match B. team C. player D. worker

**7.** I’m a big fan of the film ***\_\_\_\_\_\_\_\_***Johnny Depp and Angelina Jolie.

A. players B. musicians C. actors D. doctors

**8.** My sister has got a guitar and she’s in a ***\_\_\_\_\_\_\_\_***.

A. group B. team C. pair D. parade

**9.** My brother is interested in martial arts. He’s into karate ***\_\_\_\_\_\_\_\_***on the internet.

A. programmes B. channels C. station D. websites

**10.** I like all the Harry Potter books. The ***\_\_\_\_\_\_\_\_***are good too.

A. films B. groups C. teams D. bands

**11.** I’m mad about Lady Gaga. She’s a fantastic ***\_\_\_\_\_\_\_\_***.

A. film director B. actor C. singer D. architect

**12.** My friend usually wears a lot of \_\_\_\_\_\_\_\_.

A. wallet B. jewellery C. purse D. watch

**13.** Where \_\_\_\_\_\_\_\_ Mr. Black and John play tennis?

A. do B. does C. done D. are

**14.** We hate \_\_\_\_\_\_\_\_ violent films.

A. watch B. watched C. watches D. watching  
**15.** She is so \_\_\_\_\_\_\_\_ that her friend ‘s going to that concert!

A. bored B. happy C. jealous D. tired

**16.** \_\_\_\_\_\_\_\_ does he go to the cinema with? – His sister.

A. What B. When C. Who D. Where

**17.** \_\_\_\_\_\_\_\_ carrying an ID card?

A. How about B. Why don’t we C. Let’s D. Why not

**18.** Nga is usually quite happy, but \_\_\_\_\_\_\_\_ she really wants to play computer games.

A. often B. never C. sometimes D. always  
**19.** My father \_\_\_\_\_\_\_\_ TV, phones in my room.

A. bans B. allow C. let D. has

**20.** My mother \_\_\_\_\_\_\_\_ like \_\_\_\_\_\_\_\_ photos.

A. don’t/ taking B. doesn’t/ taking C. don’t/ take D. doesn’t / take

**21.** There are many \_\_\_\_\_\_\_\_ in my family such as no phones at the table, no TV in my bedroom.

A. laws B. rules C. notes D. things  
**22.** I really want to learn the \_\_\_\_\_\_\_\_ such as a [piano](https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/piano), [guitar](https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/guitar)**,** or [flute](https://dictionary.cambridge.org/vi/dictionary/english/flute) in my free time.

A. [instrument](https://tr-ex.me/d%E1%BB%8Bch/ti%E1%BA%BFng+anh-ti%E1%BA%BFng+vi%E1%BB%87t/instrument) B. thing C. sport D. something  
**23.** Jane, an Amish girl, likes studying \_\_\_\_\_\_\_\_.

A. web B. accountant C. ICT D. logo

**24.** She \_\_\_\_\_\_\_\_ some bread once a week.

A. bakes B. cooks C. does D. do

**25.** My parents \_\_\_\_\_\_\_\_ me to play video games when I finish my homework.

A. allow B. let C. ban D. have  
**26.** We should wear \_\_\_\_\_\_\_\_ to protect our eyes.

A. hats B. caps C. clothes D. sunglasses

**27.** I don’t like hip hop music.Is there an \_\_\_\_\_\_\_\_ suggestion?

A. special B. different C. alternative D. amusing

**28.** My sister never wears \_\_\_\_\_\_\_\_ at school.

A. make-up B. watch C. keys D. laptop

**29.** Vy likes listening to most music, but she‘s not \_\_\_\_\_\_\_\_ about Jack! She hates listening to him .

A. bored B. fond C. mad D. interesred   
**30.** Those maps of Viet Nam are ***\_\_\_\_\_\_\_\_***in school because they miss the Spratly Islands and the Paracel Islands.

A. allowed B. showed C. banned D. watched

**Exercise 3. Complete the emails with the words given below.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **actor**  **hip hop** | **programme**  **swimming** | **films**  **classical** | **player**  **groups** |

|  |  |
| --- | --- |
| ➊ | *Hi. My name’s Lewis Evans. I’m 12 and I’m from Chester in England. I’m really into sports, especially football, and my favourite* ***(1)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ is Cristiano Ronaldo. I’m also interested in TV and cinema. My favourite* ***(2)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ is The Simpsons. I’m also into American* ***(3)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and I like the* ***(4)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Matt Damon. What are your interests?* |

|  |  |
| --- | --- |
| ➋ | *Hi. I’m Megan. I’m 13 and I’m from Narooma in Australia. At the weekend, I love* ***(5)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in the sea with my friends. I also really like music, especially* ***(6)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ and* ***(7)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_! My favourite singer is Kanye West and I’m into a lot of different* ***(8)*** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. Are you interested in music and meeting friends too?* |

**Exercise 4. Complete the leaflet with the words below. There is one word that you do not need.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **novel**  **check** | **video games**  **bake** | **support**  **jewellery** |
| **watch** | **hang** | **social networking** |

**After School is cool**

Do you sit at home and **(1)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* DVDs every afternoon? Are you fed up with playing adventure **(2)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* all weekend? Do you want to make new friends? At the After School centre, we have courses and activities for everyone. New members are always welcome.

**Cookery course**

Learn to make soup, cook spaghetti, **(3)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* cakes and much more. Starts at 4 p.m. on Monday.

**Book club**

Read a **(4)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* and discuss it with your friends. We choose a different book every week. See you at the school library at 2 p.m. on Tuesday. (Biên soạn Trần Trường Thành – Zalo 0369904425)

**Art and crafts weekend**

Learn to make **(5)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* - earrings, necklaces and bracelets, Sat-Sun, 10 a.m.

**K-festival**

Come and **(6)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* out the new bands from the area, listen to cool music and **(7)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* out with friends in the sun. Dorney Park, 15 Oct.

**Help a silver surfer**

Volunteers wanted! Can you teach an old person how to use **(8)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* sites and send emails? If you have some free time on Thursday afternoon, we’d like to hear from you.

Contact [*info@afterschool.com*](mailto:info@afterschool.com) for more information.

**Exercise 5. Complete the sentences with the present simple affirmative form of the verbs in brackets.**

**1.** My dad *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* work at six o’clock. (finish)

**2.** We *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* to school by bus. (go)

**3.** My sister *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* football. (not play)

**4.** I *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* TV before school. (not watch)

**5.** Mum usually *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* her clothes after work. (change)

**6.** Leo always *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* his iPhone in his bag. (carry)

**Exercise 6. Complete the sentences with “do” or “does”.**

**1.** Who *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* you play sport with?

**2.** What *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* Jack collect?

**3.** Where *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* Mike and Susan go shopping?

**4.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* you use your mobile phone a lot?

**5.** When *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* we finish school?

**6.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* Linda spend a lot of time watching TV?

**Exercise 7. Complete the questions using the present simple form of the verbs in brackets**

**1.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* you *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* the internet? (surf)

**2.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* your best friend *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* cycling? (go)

**3.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* you *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* to classical music? (listen)

**4.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* your parents *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* a lot of photos? (take)

**5.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* your brother or sister *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* computer games? (play)

**6.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* your father *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* a mobile phone? (use)

**Exercise 8. Read the answers and complete the questions with the question words given below.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Why** | **Who** | **Where** | **When** | **What** |

**1.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* do you need? – I need some water colour.

**2.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* do you go? – In the school holidays.

**3.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* do you usually go with? – I go with my dad.

**4.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* does she go in the holidays? – Because she’s got free time then.

**5.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* do they go? – They usually go to a park.

**Exercise 9. Use the correct form of the words given in parentheses.**

**1.** My brother is *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* ever late for school. (hard)

**2.** Many students like reading the *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* books.(fascinate)

**3.** My uncle is a musician. He can play many musical *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* . (instrumental)

**4.** It is *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* to drive a car that is not driving licence. (illegally)

**5.** Who does Hoa *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* go shopping with? (usual)

**6.** My mother *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* my sister to have a computer in her room. (allowable)

**7.** Phong and Phu often buy things at *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* shop.(charitable)

**8.** I *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* with you about using phones at the table.(agree)

**9.** Are you *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* this is the right answer? (confidently)

**10.** This watch is one of my treasure *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* in his house. (possess)



* **LISTENING**

**Exercise 1. Listen to Mr. Baker talking about five tips to get a good night’s sleep. Choose the correct answer, A, B or C.**

**1.** Who is the guest in the studio?

A. A teacher B. A doctor C. A nurse

**2.** Why can’t some people sleep well with the TV on?

A. Because the noise and lights make them awake

B. Because the TV shows are interesting

C. Because the films are exciting

**3.** What does Mr. Baker say about doing homework?

A. Do the easiest homework earlier in the evening, then do the hardest homework later

B. Do not do any homework before bedtime

C. Do the hardest homework earlier in the evening, then do the easier homework later

**4.** How long can we play video games before bedtime?

A. Less than an hour B. An hour C. More than one hour

**5.** What does Mr. Baker say about cellphone?

A. Leave your phone in another room

B. Turn off your cell phone when you go to bed

C. Both A and B are correct.

**Exercise 2. Listen again and complete the table with the words in the box.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **great to be here** | **welcome** | **turn off** | **down low** | **earlier in the evening** |

**1.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* to the show, Doctor Baker.

**2.** Thank you. It’s *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*. Let’s start with tip one.

**3.** Do your hardest homework *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.*

**4.** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* your mobile when you go to bed.

**5.** Play music if you like. But turn the sound *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*. That is very useful advice for our young listeners.

* **SPEAKING**

**Exercise 1. Complete the dialogue with the phrases below.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A.** in science | **B.** I think both of us | **C.** buy a DVD |
| **D.** How about | **E.** Why don’t | **F.** I don’t want |
| **G.** How can | **H.** Let’s go |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Sue** | Let’s do something interesting, Lan. **(1)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* to do nothing all day. |
| **Lan** | **(2)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* the bookshop. I need to find a book **(3)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.* |
| **Sue** | That’s a good idea. I need to **(4)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*, too. |
| **Lan** | **(5)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* we get there? |
| **Sue** | We can take a bus. |
| **Lan** | **(6)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* we cycle? |
| **Sue** | Great. A bike ride is a good type of exercise. **(7)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* having some ice cream after that. |
| **Lan** | OK. **(8)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* like chocolate ice cream. |
| **Sue** | That’s right. Let’s go now. |

**Exercise 2. Complete the dialogue with the sentences below. There is one extra that you do not need.**

**A.** How about going to the city centre and watch the new film.

**B.** Let’s call some of my friends to play badminton or some games.

**C.** We can cycle into the city centre – it’s good for our health.

**D.** And after watching the film, why don’t we go for a drink**?**

**E.** Shall we do something after that?

**F.** But I don’t want to stay at home all day on a Sunday.

**G.** That’s sounds like a good idea.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nick** | Hello, Mai. What are you doing tomorrow? It’s Sunday. |
| **Mai** | I’m doing my homework in the morning, and I’m doing things around the house. |
| **Nick** | I’m too. **(1)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*.It’s boring. |
| **Mai** | What do you want to do? |
| **Nick** | **(2)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* at the park. |
| **Mai** | **(3)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*. I think Phong and Lan will be interested in our suggestion. We can enjoy fresh air and get active. |
| **Nick** | **(4)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*  Have a drink or go to the cinema? |
| **Mai** | **(5)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* It’s been on the posters for a few days. |
| **Nick** | It’s a new science fiction film. I think it’s very fantastic. |
| **Mai** | We ask Phong and Lan’s opinion. If they say ‘yes’, we’ll do that. **(6)** *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* |
| **Nick** | Great. We’ll have time to chat and relax before coming back home. OK. I’ll phone them now. |

* **READING**

**Exercise 1. Read the article and decide if the sentences are true (T) or false (F).**

**Does the time really fly?**

It was Lunar New Year and I’d returned home for the traditional dinner. We had all finished eating when my sister said, “Has it really been a year since we last sat down for a family meal? Where has the time gone?”

We often say that ‘time flies’. It’s a saying that means time passes very quickly. Curiously, as we get older, time seems to pass faster and faster. Why does this happen?

Some people think that we had fewer new or important events in our lives as we get older. Years seem longer when we were young because many things are happening. Also, time isn’t so important as we get older. Children often count the days until a special event. When we get older, we have too many things to think about.

Luckily, time doesn’t actually pass faster as we get older. A day still has 24 hours, and an hour still has 60 minutes. Maybe we need to find a way to slow down our lives and not try to be busy all the time.

**1.** The writer’s sister feels surprised. \_\_\_\_\_\_\_

**2.** The saying ‘Time flies’ means that time passes faster as we grow older. \_\_\_\_\_\_\_

**3.** Time is more important when we’re young. \_\_\_\_\_\_\_

**4.** According to the writer, times really flies. \_\_\_\_\_\_\_

**5.** The writer thinks we should do more things in our lives to make time pass more slowly. \_\_\_\_\_\_\_

**Exercise 2. Read the text, and mark the sentences T (true), or F (false).**

Children under age six watch an average of about two hours of screen media a day, mainly TV and DVDs. Children and teenagers from eight to eighteen spend nearly 4 hours a day in front of a TV screen and two more hours on the computer and playing video games.

Children watching too much TV can become fat, violent, have less energy and a harder time at school. Children won’t turn off the television, but they should choose the suitable programmes. Parents should provide necessary material: books to read, board games, art or sporting equipment.

The TV is usually on during dinner. That’s too bad because your most important family conversation will happen during the family dinner. It’s a good idea when there is no TV set in the bedroom, and the children agree.

**1.** Small children watch about 2 hours of TV and DVDs a day. \_\_\_\_\_\_\_

**2.** The screen time of older children and teenagers is often 4 hours a day. \_\_\_\_\_\_\_

**3.** Children should turn off TV all day. \_\_\_\_\_\_\_

**4.** Children may watch less TV when they have other material to do. \_\_\_\_\_\_\_

**5.** We shouldn’t have any conversations during the meal. \_\_\_\_\_\_\_

**6.** Parents should buy any TV sets. \_\_\_\_\_\_\_

**Exercise 3. Read the following passage. Decide if the statements are True or False and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions.**

It’s very **important** for everyone to have a healthy lifestyle. If you want to be healthier, here are four useful tips for you. First, you should eat more fresh fruit, vegetables and yogurt instead of candy and fast food. Eating fruit and yogurt every day is good for your skin and stomach. Secondly, you should watch less TV and do more exercise. Doing exercise helps you become fitter and stronger. Thirdly, you should sleep for eight hours a night, and never eat too much before bedtime. Finally, you should drink two liters of water every day because your body need water to work well.

**A. Decide True or False**

**1.** To have a healthy lifestyle is very important for everyone. \_\_\_\_\_\_\_

**2.** There are four advices for you to be healthier. \_\_\_\_\_\_\_

**3.** Taking exercise doesn’t help you become fitter and stronger. \_\_\_\_\_\_\_

**4.** You should eat fruit and yogurt, drink two liters of water, watch fewer TV and do more exercise every day. \_\_\_\_\_\_\_

**B. Choose the best answers to each of the following questions**

**5.** We can replace the word **“important”** in line 1 with the word

A. “good” B. “wonderful” C. “momentous” D. “comfortable”

**6.** The main idea of the passage is:

A. Water is necessary for your body.

B. Eating fruit and yogurt every day is good for your skin and stomach.

C. Doing exercise makes you healthier.

D. Healthy living tips.

**Exercise 4. Read the following passage. Decide if the statements are True or False and choose the correct answers (A, B, C or D) for the questions.**

The Vietnamese students take part in different after - school activities. Some students play sports. They often play soccer, table tennis or badminton. Sometimes they go swimming in the swimming pools. Some students like music, **drama** and movies. They often practice playing musical instrument in the school music room. They join in the school theater group and usually rehearse plays. Some are members of the stamp collector’s club. They often get together and talk about their stamps. A few students stay at home and play video games or computer games. Most of them enjoy their activities after school hours.

**A. Decide True or False**

**1.** Some students often play soccer, tennis or badminton. \_\_\_\_\_\_\_

**2.** Some students like music, drama and movies. \_\_\_\_\_\_\_

**3.** They sometimes practice playing musical instrument in the school music room. \_\_\_\_\_\_\_

**4.** The members of the stamp collector’s club often get together and talk about their stamps. \_\_\_\_\_\_\_

**B. Choose the best answers to each of the following questions**

**5.** How often do some students go swimming?

A. Often B. Sometimes C. Always D. Never

**6.** The word **“drama”** in line 3 refers to.

A. film B. cinema C. play D. game

**Exercise 5. Choose the option that best completes each blank in the passage.**

**Typho:** The only (1) \_\_\_\_\_\_\_ in our family is – no phones at the table. My dad (2) \_\_\_\_\_\_\_ phones when we’re eating together at home, or if we’re in a restaurant (3) \_\_\_\_\_\_\_ town. My mum’s always got her work phone, but she goes outside if someone (4) \_\_\_\_\_\_\_.

**Serzh 98:** We’ve got two family rules – but it’s one rule for me and a (5) \_\_\_\_\_\_\_ one for my sister! I’m not allowed a computer in my room, but my parents (6) \_\_\_\_\_\_\_ my sister have a PC because ‘she’s older and she studies more’. But she doesn’t study!

**1.** A. screentime B. research C. home D. rule

**2.** A. likes B. loves C. bans D. helps

**3.** A. at B. of C. about D. in

**4.** A. calls B. comes C. wants D. tells

**5.** A. intelligent B. same C. creative D. different

**6.** A. give B. allow C. let D. make

**Exercise 6. Choose the word or phrase that best fits the blank space in the following passage.**

Hello, I am John and this is my daughter, Jane. She learns at a big school near (1) \_\_\_\_\_\_\_ apartment. She goes to school from Monday to Friday and (2) \_\_\_\_\_\_\_ to school on the weekend. At school, she studies many (3) \_\_\_\_\_\_\_. She is very interested in Math and Chemistry because they are her (4) \_\_\_\_\_\_\_ subjects. At recess when her classes finish, Jane often plays basketball (5) \_\_\_\_\_\_\_ plays it very well. She sometimes plays badminton, too. In her free time, she always listens to music and learns how to sing. She (6) \_\_\_\_\_\_\_ she will become a Pop singer in the future.

**1.** A. our B. their C. them D. us

**2.** A. don’t go B. doesn’t goes C. doesn’t go D. don’t goes

**3.** A. times B. things C. knowledge D. classes

**4.** A. favorite B. bad C. pastime D. hobby

**5.** A. so B. but C. or D. and

**6.** A. hoped B. to hope C. hope D. hopes

* **WRITING**

**Exercise 1. Write sentences using the present simple.**

**1.** school/ finish/ at five o’clock

🡲

**2.** she/ watch/ too much TV

🡲

**3.** he/ go/ swimming twice a week

🡲

**4.** we/ not like/ horror films

🡲

**5.** she/ go/ school/ by bus

🡲

**6.** he/ not play/ football/ Sundays

🡲

**7.** they/ not go/ cinemas/ their friends

🡲

**8.** my sister/ watch TV/ in the evenings

🡲

**Exercise 2. Rewrite the sentences as questions.**

**Example:** He goes to school by bus. 🡪 **Does he go to school by bus?**

**1.** You watch too much TV.

🡲

**2.** I need my iPad for school.

🡲

**3.** She carries a lot of things in her bag.

🡲

**4.** They use the laptop for their homework.

🡲

**5.** We finish school at three o’clock today.

🡲

**6.** Phong plays football.

🡲

**Exercise 3. Put the words in the correct order to make the questions.**

**1.** like/ shopping/ do/ why/ you/?

🡲

**2.** do/ who/ the/ with/ go/ cinema/ to/ you/?

🡲

**3.** watch/ when/ TV/ you/ do/?

🡲

**4.** listen to/ music/what/ you/ do/?

🡲

**5.** your/ meet/ where/ you/ do/ friends/?

🡲

**6.** books/what/ you/ read/ do/?

🡲

**Exercise 4. Write the questions for the answers using *what, when, where, who* and *why*.**

**1.** you/ do/ at the weekend

🡲

We go shopping at the weekend.

**2.** go to the cinema with

🡲

I go to the cinema with my best friend.

**3.** you/ meet/ your friends after school

🡲

Because we go to the park.

**4.** you and your best friends/ play/sport

🡲

We play sport on Saturday afternoon.

**5.** your best friend/ meet/ you

🡲

He meets me in the park.

**Exercise 5. Write the questions for the answers. Look at the underlined words and use the correct words given below.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Why** | **Who** | **Where** | **When** | **What** | **What** |

**1.**

I like to go cycling with my brother.

**2.**

My mother goes shopping on Saturdays.

**3.**

He plays football.

**4.**

I meet my friends in town.

**5.**

I study English because I want to visit Scotland.

**6.**

I read magazines and books at the weekend.

**Exercise 6. Rearrange the words in the right order to make a meaningful sentence.**

**1.** carries / ID card/ wallet. / her /in/ always / her/ Vy

🡲

**2.** sport / Nam / play / and / Which / Vinh / do /? /

🡲

**3.** play / and / a / like /twice / basketball / we / week. /We

🡲

**4.** is/ mall/ Street. / There / very/ a/ They/ Le Lai / good. / shopping/ it’s/ new/on/ say

🡲

**5.** volleyball/ on/ David/ and/ the/ usually/ comics/ plays/ weekends / read /. /

🡲

**6.** you / time / lot / TV / watching / a / do /? / Why/ spend/ of

🡲

**7.** jewellery / often / does / How /your/ wear/ sister /? /

🡲

**8.** to / carry / friend / her /, Anna / school/ doesn’t / phone / Her / mobile /. /

🡲

**9.** likes / to / music / every day / I /, / Daisy / too / it / like / listening/ and /. /

🡲

**10.** help / school / His / after / children / usually / mother / their /. /

🡲

**Exercise 7. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same á the sentence printed before it.**

**1.** Why don’t we go to the shopping centre?

🡲 **How about**

**2.** My school is behind the supermarket.

🡲 **The supermarket**

**3.** My wallet is 12 USD.

🡲 **My wallet**

**4.** Does your family have six people?

🡲 **Are there**

**5.** Shall we play volleyball in the stadium?

🡲 **Let’s**

**6.** What is Thanh’s father ‘s job?

🡲 **What**

**7.** I don’t like watching violent films.

🡲 **I**

**8.** Why not have some rest?

🡲 **What about**

**9.** There is a small garden in our school.

🡲 **Our school**

**10.** Mai likes dancing and painting very much.

🡲 **Mai is**

**11.** My mother hates staying in bed late.

🡲 **My mother doesn’t**

**12.** Your house is very near. Why do you always drive to school?

🡲 **Your house is very near. Why do you never**

**13.** They prefer collecting stamps to playing sports.

🡲 **They like**

**14.** She likes wearing new clothes better than wearing second-hand ones.

🡲 **She prefers**

**15.** Nhung and Vy like chatting online with their friends.

🡲 **Nhung and Vy are**

**16.** They often go to the library on Sunday afternoons.

🡲 **He often**

**17.** David ‘sister likes writing stories in her free time. (Phong and Phu)

🡲 **So**

**18.** They often have dinner with each other.

🡲 **They**

**19.** What about visiting our grandparents on Sundays?

🡲 **What shall we**

**20.** Tom’s brothers don’t swim every morning, but Laura does.

🡲 **Laura**

**21.** My dad lets me stay in bed late at the weekends.

**🡲 My dad allows**

**22.** Shall we play tennis?

**🡲 How**

**23.** She loves being in bed late.

**🡲 She likes**

**24.** Shall we go for a bike ride?

**🡲 Why don’t**

**25.** What about going to the music concert tonight?

**🡲 Let’s**

**Exercise 8. Read the profile and answer the questions.**

* Mai\_lovelycat
* 12 years old
* Viet Nam

**About me**

Hi, I’m Mai and I’m from Ho Chi Minh City, Viet Nam. I’m usually happy, and I’m sympathetic with other people. I’ve got brown eyes and black hair.

**Likes and dislikes**

I’m really into music, especially K-pop bands like Pinkblack and Twice. I’m not mad about reading novels, but I’m a big fan of comic books.

**My free time**

I love surfing the internet. I don’t mind texting, but I prefer talking to my friends on the phone. I like reading magazines and music blogs.

**Requests**

I really want to meet somebody 12-16 years old, but nobody over 16, please. I’m not bothered about your nationality, but I want somebody who enjoys chatting on instant messenger.

**1.** What adjectives describe Mai’s character?

🡲

**2.** What does she like?

🡲

**3.** What does she read in her free time?

🡲

**4.** How does she want to communicate?

🡲

**Exercise 9. Read the notes about Orlando Bloom. Then complete the text.**

**Fact file**

|  |  |
| --- | --- |
| **Name:** | Orlando Bloom |
| **From:** | Canterbury, UK |
| **Family:** | a sister, Samantha |
| **Pets:** | two dogs, Essa and Sidi |
| **Hobbies:** | surfing, snowboarding |
| **Not interested in:** | computers, the internet |
| **Favourite actors:** | Jonny Depp, Brad Pitt |
| **Favourite food:** | pizza and pasta |

**All about Orlando …**

Orlando Bloom is a famous actor and he's in the film Pirates of the Caribbean. Orlando has got a lot of fans in different countries. **(1)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, a small city in the UK. **(2)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_and her name’s Samantha. He's mad about animals and **(3)** he’s got two dogs. Their names are Essa and Sidi. He's also into sports - he likes **(4)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, but **(5)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_computers or chatting to people on the internet. He prefers meeting his friends in a café.

At home, Orlando likes watching films or DVDs – his favourite actors are **(6)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. He likes Italian restaurants, and he usually prefers **(7)** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**PHẦN BÀI TẬP LÀM THÊM CHO HỌC SINH TP. HỒ CHÍ MINH**

**Look at the signs. Choose the best answer (A, B, C or D) for each sign.**

|  |  |
| --- | --- |
| **C:\Users\ADMIN\Pictures\Screenshot 2022-08-27 233219.png** | **1.**  A. You must push someone in this place.  B. Watch your steps.  C. It’s very dangerous if you push someone in this place.  D. You cannot bring your dogs or cats into this place. |
| **C:\Users\ADMIN\Pictures\Screenshot 2022-08-27 233312.png** | **2.**  A. You cannot swim here.  B. You can go swimming here.  C. You cannot swim alone.  D. You can go fishing here. |
| **A picture containing text  Description automatically generated** | **3.**  A. There are no tickets left.  B. Tickets are sold outside.  C. Please go out to buy your tickets.  D. Ticket isn’t sold outside. |
| **https://lh5.googleusercontent.com/fQrxIXHf8RqR__R3hBo75jf-Tw9JVIiqG2CxCW_xznd5JWj-CtYJ83b99wRtdMz0S_BbYSJEFIOZjFi7xO6d60NIl8uyNt9Gt8B9yY8H4TtyC9c-XyUInc8Z4RIQJlqTnPsJEZpCz_S5-TCBrYwWOKDH47ISRsnz** | **4.**  A. We do not sell hats here.  B. You must not wear a hat here.  C. You should not wear black hats here.  D. You have to wear a hat here. |
| **C:\Users\ADMIN\Pictures\Screenshot 2022-08-27 233824.png** | **5.**  A. Backbags are sold at schools.  B. Backbags are not allowed in schools.  C. Backbags are not good for your health.  D. You should bring your backbags home. |